

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 118 /2026/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 31 tháng 7 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về quy mô thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017, được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018, Luật số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020, Luật số 72/2020/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2020, Luật số 16/2023/QH15 ngày 19 tháng 6 năm 2023, Luật số 28/2023/QH15 ngày 27 tháng 11 năm 2023, Luật số 54/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Luật số 146/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 306/NQ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ về điều chỉnh Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định quy mô thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quyết định này quy định quy mô thủy lợi nội đồng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi; các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức thủy lợi cơ sở, cá nhân được giao quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi và các tổ chức, cá nhân khác liên quan.

Điều 2. Quy mô thủy lợi nội đồng

Quy mô thủy lợi nội đồng được quy định theo diện tích tưới, tiêu thiết kế của khu vực tưới, tiêu, nhỏ hơn hoặc bằng 200 ha.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2026 và thay thế Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An về việc ban hành Quy định quy mô thủy lợi nội đồng và vị trí điểm giao nhận sản phẩm, dịch vụ thủy lợi trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Trung tâm Công báo- Tin học;
- Phòng KTTC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT (c.Hải_577).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Huỳnh Văn Sơn